

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 18/2022/HS-PT
Ngày: 17 – 02 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhài.

- *Các thẩm phán:* 1. Ông Vương Hồng Giang
2. Ông Đặng Minh Tuấn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*
Bà Đinh Thị Thu Huyền, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 145/2021/TLPT-HS ngày 08/12/2021 do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 538/2021/HSST ngày 28/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Đỗ Thị L, tên gọi khác: không. Sinh ngày 24/02/1983. Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố ĐT, phường BM, thị xã NS, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Tổ 05, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Bá **D** (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có chồng Trương Bá T; Có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 122/HSST ngày 21/8/2001, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo tại ngoại (bị tạm giữ từ ngày 15/3/2021 đến ngày 24/3/2021). Có mặt.

** Luật sư bào chữa cho bị cáo do Trung tâm trợ giúp pháp lý cử:* Ông Nguyễn Đình S - Văn phòng luật sư Quyết Thắng, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 04 bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 15/3/2021, tại nhà ở của bà Nguyễn Thị T1, thuộc tổ 05, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang có 08 đối tượng đang đánh bạc với hình thức đánh phỏm, sát phạt nhau bằng tiền tại 02 chiếu bạc, cụ thể chiếu thứ nhất gồm: Trần Đình T2, Đào Văn N, Cao Xuân N1 và Vũ Hồng H1; chiếu thứ hai gồm: Cao Xuân Ng, Đào Thị Tuyết N2, Đỗ Thị L và Cao Xuân Q. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các đối tượng trên. Thu giữ:

Tại chiếu thứ nhất gồm: T2, N, N1, H1 ngồi đánh bạc tổng số tiền: 2.380.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ; 01 tấm thảm màu đỏ, kích thước (60x 60)cm. Ngoài ra, còn tạm giữ trong ví của N1 số tiền 8.400.000 đồng, tạm giữ trong ví của N1 số tiền 17.500.000 đồng, tạm giữ trong túi quần của H1 số tiền: 2.400.000 đồng.

Tại chiếu thứ hai gồm: Ng, N2, L, Q ngồi đánh bạc tổng số tiền 17.710.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ và 01 tấm thảm màu đỏ, kích thước (60x 60) cm.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 15/3/2021, T2, N, N1, H1 đến nhà bà Nguyễn Thị T1 chơi, uống nước. Sau đó cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm, được thua bằng tiền Việt Nam tại bàn uống nước đầu tiên. Một lúc sau có Ng, N2, L và Dương Ngọc T đến và cũng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm, được thua bằng tiền Việt Nam tại bàn thứ hai. T chơi được khoảng 10 phút rồi đứng dậy đi về thì Cao Xuân Q vào ngồi tham gia đánh bạc thay chỗ của T. Các đối tượng đánh bạc đến 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ các vật chứng như nêu.

Hình thức đánh bạc được quy ước như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài để đánh bạc. Các đối tượng quy định, ván đầu tiên sẽ chọn ngẫu nhiên một người chia bài, từ ván sau thì ai nhất sẽ là người chia bài.

Bắt đầu một ván bạc, người chia bài sẽ được 10 quân bài, những người còn lại được chia 09 quân bài, tất cả quân bài dư còn lại sẽ được đặt ở giữa chiếu bạc, gọi là “Lọc”. Người chia bài đầu tiên sẽ đánh ra 01 quân bài, người chơi tiếp theo sẽ ăn quân bài đó nếu quân bài đó hợp với các quân bài đang có tạo thành phỏm, hoặc bốc một quân bài trong những quân bài còn lại được đặt giữa chiếu bạc. Sau khi ăn bài/bốc bài thì người chơi đó phải đánh ra 01 quân bài, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi kết thúc ván bạc. Nếu người nào về “Ù” thì ván bài sẽ kết thúc, những người chơi còn lại phải trả tiền cho người về “Ù” số tiền là 50.000 đồng. Nếu không có người chơi nào về “Ù” thì sau khi kết thúc ván bạc thì người chơi sẽ hạ phỏm và tính số điểm của các quân bài còn lại trên tay, (ngoài phỏm), ai có số điểm ít nhất là người về nhất, tiếp đó là về nhì, về ba và về thứ tư (bét). Người về nhì phải trả tiền cho người về nhất số tiền là 10.000 đồng; người về thứ ba phải trả cho người về nhất số tiền là 20.000 đồng; người về thứ tư (bét) phải trả cho người về nhất số tiền 30.000 đồng; người nào móm (tức là không có phỏm) phải trả cho người về nhất số tiền 40.000 đồng; trong trường hợp số điểm của hai người chơi bằng nhau sau khi hạ bài thì người nào hạ bài trước thì người đó thắng

bạc. Nếu người nào bị ăn quân “Chốt” thì phải trả tiền cho người ăn quân bài “Chốt” số tiền 40.000 đồng.

Quy ước: Quân A = 1 điểm; quân J = 11 điểm, quân Q= 12 điểm, quân K= 13 điểm. Phỏm tức là bộ ba quân bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc bộ ba quân bài khác trở lên khác chất nhưng cùng số. ù là khi tất cả 09 quân bài đều có phỏm và không có quân bài nào dư ra. Móm (cháy): Khi kết thúc ván bạc, người chơi không có phỏm nào. Ăn chốt: Là người chơi ăn quân bài của người chơi trước ở lượt đánh cuối cùng.

Về số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc:

- Tại bàn thứ nhất nơi T2, N, N1 và H1 ngồi đánh bạc: Thu giữ số tiền 2.380.000 đồng trên mặt thảm đỏ trước vị trí các đối tượng ngồi là tiền dùng đánh bạc. Số tiền thu giữ trong ví của Đào Văn N 8.400.000 đồng, của Cao Xuân N1 17.500.000 đồng, N và N1 khai không sử dụng số tiền cất trong ví vào mục đích đánh bạc. Thu giữ Vũ Hồng H1: 2.400.000 đồng H1 khai dùng để đánh bạc.

- Tại bàn thứ hai nơi Ng, N2, L và Q ngồi đánh bạc: Thu giữ số tiền 17.710.000 đồng, gồm: Cao Xuân Ng 2.740.000 đồng, Đào Thị Tuyết N2 10.040.000 đồng, Đỗ Thị L là 4.600.000 đồng, Cao Xuân Q là 330.000 đồng (Q khai khi đến đánh bạc, Q mang theo số tiền 100.000 đồng, khi cơ quan Công an bắt quả tang, Q đang có 330.000 đồng). Cả 04 bị cáo đều khai nhận khi bị bắt quả tang số tiền 17.710.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Số tiền Dương Ngọc T4 tham gia đánh bạc cùng Ng, N2 và L là 120.000 đồng (sau khi Q đến, Tâm cho Q 10.000đ và Q vào thay vị trí của T4 thì T4 ra về mang theo số tiền 110.000 đồng).

Như vậy, tổng số tiền Trần Đình T2, Đào Văn N, Cao Xuân N1 và Vũ Hồng H1 đánh bạc với nhau là 4.780.000 đồng. Tuy nhiên, T2, N, N1, H1 chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” hay tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tổng số tiền Cao Xuân Ng, Đào Thị Tuyết N2, Đỗ Thị L và Cao Xuân Q đánh bạc với nhau là 17.710.000 đồng (**trong đó: 17.610.000 đồng** là tiền của Ng, N2, L mang đi từ đầu còn 100.000 đồng là tiền của Q); tổng số tiền Cao Xuân Ng, Đào Thị Tuyết N2, Đỗ Thị L và Dương Ngọc T4 đánh bạc với nhau là: 17.720.000 đồng. Tổng số tiền 05 bị cáo Nguyên, N2, L, Q và T4 sử dụng để đánh bạc là 17.820.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 538/2021/HSST ngày 28/10/2021 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định: Tuyên bố: Các bị cáo Cao Xuân Ng, Đào Thị Tuyết N2, Dương Ngọc T4, Đỗ Thị L, Cao Xuân Q phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt: Đỗ Thị L 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 15/3/2021 đến ngày 24/3/2021. Miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Cao Xuân Ng, Đào Thị Tuyết N2, Cao Xuân Q, Dương Ngọc T4; quyết định hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/11/2021 bị cáo Đỗ Thị L kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng của bị cáo Đỗ Thị L. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, tuy nhiên về mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt 15 tháng tù đối với bị cáo là cao so với hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo nhận thức đánh phôm để giải trí, quá trình điều tra tại các phiên tòa thành khẩn khai báo, số tiền đánh bạc ít, phạm tội đồng phạm với vai trò giản đơn, hoàn cảnh khó khăn là hộ nghèo, con còn nhỏ đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt và có thể cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc các con.

Viện kiểm sát đối đáp giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo L không tranh luận gì, nhất trí với lời bào chữa của luật sư. Lời nói sau cùng bị cáo xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Căn cứ các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án, căn cứ lời khai của bị cáo khai trong quá trình điều tra cũng như phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 15/3/2021, bị cáo Đỗ Thị L cùng Cao Xuân Ng, Đào Thị Tuyết N2, Cao Xuân Q có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh phôm sát phạt nhau bằng tiền tại nhà ở của bà Nguyễn Thị T1 ở tổ 05, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại bàn đánh bạc 17.710.000 đồng. Trước đó, vào khoảng từ 10 giờ đến 10 giờ 15 phút, Dương Ngọc T4 cùng với Ng, N2 và L cũng đã tham gia đánh bạc với hình thức đánh phôm sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền tại thời điểm đó là 17.720.000 đồng. T4 chơi được khoảng 15 phút thì ra

về, Q mang theo 100.000đ vào đánh bạc thay chỗ của T4 cho đến khi bị bắt quả tang.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử các bị cáo Đỗ Thị L cùng Cao Xuân Ng, Đào Thị Tuyết N2, Cao Xuân Q và Dương Ngọc T4 phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo L 15 tháng tù. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2001 bị cáo bị xét xử 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo L là phù hợp, tại cấp phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với bị cáo, do đó không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận. Không chấp nhận đề nghị của luật sư.

[4]. Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

[5]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị L. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 538/2021/HS-ST ngày 28/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Đỗ Thị L15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/3/2021 đến ngày 24/3/2021.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- TAND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhài

Quá trình điều tra xác định: Chiều ngày 25/3/2019 trước khi tổ chức đánh bạc Nguyễn Tuấn Bẩy có lên khu vực đồi nhà ông Lưu gặp Thìn và Cường sau đó Bẩy ra về và không có mặt tại chiếu bạc nhưng xác định các dụng cụ đối tượng sử dụng đánh bạc là do Bẩy mua theo sự phân công của Cường. Ngày 25/3/2019 Bẩy biết sỏi bạc vẫn hoạt động, Bẩy và Cường không thống nhất tổ chức sỏi bạc đến thời điểm nào thì thôi không tổ chức nữa, sau 10 ngày Cường sẽ chia tiền cho Bẩy.

Đối với Phan T2 Huấn ngày 25/3/2019 Huấn không có mặt tại sỏi bạc quá trình điều tra Cường và Huấn khai ngày 24/5/2019 Huấn đã điện thoại cho Cường không tham gia tổ chức sỏi bạc nữa nên ngày 25/3/2019 Huấn không làm nhiệm vụ đưa đón khách như đã thỏa thuận, thống nhất khi tổ chức đánh bạc.

[5]. Vụ án có tính chất đồng phạm, cấp sơ thẩm đã nhận định, tuy nhiên phần quyết định không áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự là thiếu sót, cấp phúc thẩm cần bổ sung cho đầy đủ, cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Cường, Thủ và kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Thìn, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt các bị cáo như đã tuyên. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Thủ không có tình tiết giảm nhẹ mới, có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội “Đánh bạc”; bị cáo Cường, Thìn có giao nộp biên lai đã nộp xong khoản tiền phạt bổ sung, tiền phạt và tiền án phí nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo Cường có Văn bản của Công an thị trấn Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đề nghị xem xét vì bị cáo Cường đã có thành tích về việc cung cấp thông tin giúp Công an thị trấn Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang triệt xóa ổ nhóm Đánh bạc nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm u khoản 1 BLHS. Tuy cấp phúc thẩm bị cáo Cường, Thìn có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng bị cáo Cường có nhân thân xấu, đã

bị xét xử về tội “Đánh bạc” bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất nguy hiểm hơn, điều đó chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Bị cáo Thìn có nhân thân tốt, tuy nhiên hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự an tại địa phương; các bị cáo tổ chức đánh bạc với quy mô lớn, bị cáo Cường là người khởi xướng, phân công và tiến hành việc tổ chức đánh bạc nên giữ vai trò chủ mưu; bị cáo Thủ và Thìn với vai trò là người thực hành, giúp sức tích cực, trong đó bị cáo Thủ là người trực tiếp làm hồ lý, thu tiền lệ phí, thu hoặc trả tiền cho các con bạc khi thắng, thua; bị cáo Thìn trực tiếp làm nhiệm vụ cảnh giới và phân công vị trí người cảnh giới soi bạc và là người phát quang cỏ, trải bạt, thăm, ghé... mức hình phạt cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là đã xem xét đến nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Cường, Thủ và kháng cáo xin hưởng án treo đối với bị cáo Thìn.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo Tiến, Thơm, Vóc và kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hiền, Hùng, Kim. Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù tại cấp phúc thẩm bị cáo Kim, Hiền, Hùng giao nộp biên lai đã nộp xong khoản tiền phạt và án phí; bị cáo Kim, Hiền, sau khi xét xử sơ thẩm đã có công tố giác tội phạm được Phòng Cảnh sát hình sự, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang có Văn bản đề nghị xem xét vì đã lập công; mẹ bị cáo Kim có thành tích tham gia trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ được tặng Bằng khen. Tuy nhiên các bị cáo đều có nhân thân xấu, đều đã bị Tòa án xét xử nhiều lần (bị cáo Kim đã bị xét xử 2 bản án về tội Đánh bạc và 01 bản án về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy - mới được xóa án tích ngày 17/3/2019); bị cáo Hiền đã bị xét xử về cùng loại tội Đánh bạc; bị cáo Hùng và bị cáo Vóc cũng đã có 2 bản án; bị cáo Thơm trong thời gian tại ngoại tại địa

phương chờ xét xử về tội Đánh bạc xảy ra ngày 20/6/2018 thì ngày 25/3/2019 bị cáo lại tiếp tục phạm loại tội cùng tính chất; bị cáo Tiến có 1 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích, nhưng các bị cáo đều không lấy đó làm bài học tự tu dưỡng rèn luyện bản thân, lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ các bị cáo Tiến, Thơm, Vóc, Hiền, Hùng, Kim rất coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, tệ nạn cờ bạc là nguyên nhân gây tan vỡ nhiều gia đình, phát sinh nhiều mâu thuẫn, nhiều loại tội phạm nên cần xử lý nghiêm minh. Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt mỗi bị cáo 36 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo mới đủ tích răn để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Tiến, Thơm, Vóc cũng như kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Hiền, Hùng, Kim.

Đối với tài liệu xác nhận bị cáo Trần Thị Phương Kim có thành tích báo tin tố giác tội phạm giúp Công an xã Phú Thịnh bắt giữ tội phạm liên quan đến ma túy, theo quy định tại Công văn số 5325/CAT-PC81 của Công an tỉnh Thái Nguyên, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5]. Cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo Tô Mạnh Thìn, Nguyễn Văn Thủ hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS vì đã có công trong việc báo tin tố giác tội phạm giúp Công an xã Phú Thịnh, Công an xã Tân Linh bắt giữ tội phạm liên quan đến đối tượng trộm cắp tài sản, đối tượng đánh bạc là không đúng với quy định tại Công văn số 5325/CAT-PC81 của Công an tỉnh Thái Nguyên; Do vụ án không bị kháng nghị nên cần kiến nghị cấp giám đốc thẩm xem xét.

[6]. Xét lời nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.